TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15 – LÂM ĐỒNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2026/HS-ST
Ngày: 21/5/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 – LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lữ Duy Minh và ông Nguyễn Văn Quang;

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng;

Đại diện viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Lê Phú Cẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2026 tại Nhà văn hoá xã Tân Hải, tỉnh Lâm Đồng, Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng tiến hành xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2026/TLST-HS ngày 14/4/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2026/QĐXXST-HS ngày 06/5/2026 đối với bị cáo:

LÊ NGỌC Q, *(Tên gọi khác: Không)*, sinh năm 2002 tại tỉnh L;

Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn T, xã TH, tỉnh L.

Nghề nghiệp: Lao động biển; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Lê Ngọc H (Chết) và bà Nguyễn Thị Xuân Đ;

Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Không;

Tiền sự:

+ Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 14/QĐ-TA ngày 08/11/2021 của Toà án nhân dân thị xã L cũ, Lê Ngọc Q bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 17/3/2024.

Nhân thân: Bị cáo bị quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú theo Quyết định số 64/QĐ-UBND ngày 20/3/2024 của chủ tịch UBND xã T cũ.

+ Ngày 21/01/2021 bị Chủ tịch UBND xã T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn trong thời hạn 03 tháng tại Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 21/01/2021. Ngày 21/4/2021 chấp hành xong.

Lê Ngọc Q bị bắt ngày 12/02/2026. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Khu vực L. *Có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Ngọc Q là đối tượng đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 64/QĐ-UBND ngày 20/3/2024 của Chủ tịch UBND xã T cũ (hiện nay là xã TH, tỉnh L). Thời hạn quản lý là 02 năm kể từ ngày 18/3/2024 đến ngày 18/3/2026.

Vào khoảng 16 giờ ngày 25/01/2026, Lê Ngọc Q đi đến khu vực chợ TH thì được một người bạn tên Tèo (không rõ nhân thân, lai lịch) cho 01 gói ma túy. Sau đó, Q đem về phía sau nhà tại thôn T, xã TH, tỉnh L rồi một mình sử dụng hết số ma túy đó. Đối với bộ dụng cụ sử dụng ma túy, sau khi sử dụng xong, Quý đem vứt bỏ vào túi đựng rác ở trước nhà. Đến sáng ngày 28/01/2026, Công an xã TH nhận được tin báo Lê Ngọc Q là đối tượng đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên mời Q về trụ sở làm việc. Tại trụ sở Công an, Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, trên cơ sở đó, Công an xã T tiến hành thu giữ, niêm phong mẫu nước tiểu của Lê Ngọc Q để trưng cầu giám định. Ngày 28/01/2026, Công an xã T đưa Lê Ngọc Q đến vị trí Q xác định vứt bỏ bộ dụng cụ sử dụng ma túy để truy tìm, thu giữ tang vật nhưng kết quả không tìm thấy. Tại Phiếu xét nghiệm ngày 28/01/2026 của Trung tâm y tế khu vực La Gi cho kết quả: Lê Ngọc Q dương tính với MET (Methamphetamine), AMP.

Tại bản Kết luận giám định số 311/KL-KTHS ngày 04/02/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu được niêm phong gửi giám định.

Cáo trạng số 72/CT-VKSKV15-HS ngày 13/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Lê Ngọc Q về tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng đã viện dẫn trong Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý" như nội dung Cáo trạng, đồng thời xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng điểm b

khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Ngọc Q từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

* Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đồng ý với nội dung và tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng đã truy tố, tuy nhiên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 25/01/2026, bị cáo có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý tại nhà riêng tại thôn T, xã TH, tỉnh L. Bị cáo là đối tượng đang trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện ma tuý theo quyết định số 64/QĐ-UBND ngày 20/3/2024 của Chủ tịch UBND xã T cũ nhưng lại tiếp tục sử dụng ma tuý, hành vi của bị cáo xâm phạm khách thể được Luật Hình sự bảo vệ là chế độ quản lý của Nhà nước về chất Ma túy. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma tuý là hiểm họa của con người và xã hội, tệ nạn ma túy không những xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, mà còn là nguyên nhân sản sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo từng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội

với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần phải dành cho bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để răn đe đối với bị cáo cũng như thông qua đó phòng ngừa tội phạm chung, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cai nghiện ma tuý, rèn luyện, tu dưỡng bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Ngọc Q phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý".

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 256a; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc Q **02** (Hai) **năm** tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/02/2026.

2. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Ngọc Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 15 – Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Lâm Đồng;
- Phân trại TG khu vực La Gi;
- Lưu hồ sơ;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- UBND địa phương bị cáo cư trú.

TAND KHU VỰC 15
NGU210526.TL.QDBA
1102

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Trang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**